

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 27 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hoàn Sơn và bà Đoàn Thị Kim Dung;

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2025/TLST-HS ngày 23/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toàn số 02/2026/HSST-QĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

Hồ Văn L, sinh ngày 01/01/1989, tại tỉnh Quảng Trị; Số CCCD số 045089009***; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn PT, xã AD, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Dân tộc: Pa Cô (Tà Ôi); Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ E, sinh năm 1959 và bà Hồ Thị X, sinh năm 1965; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Hồ Thị Căn V, sinh năm 1992; Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến nay tại Phân trại Hướng Hóa thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Hồ Văn K, sinh ngày 01/01/1985, tại tỉnh Quảng Trị; Số CCCD số 045095006***; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn PT, xã AD, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Pa Cô (Tà Ôi); Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ M, sinh năm 1953 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1943; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Hồ Thị K, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến ngày 18/01/2026 tại Phân trại Hướng Hóa thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Trị. Đã chết.

Những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên - Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn K: Bà Lê Thị Thủy Ngân - Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hồ Văn P, sinh năm 1971; Nơi cư trú: thôn PT, xã AD, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Hồ Thị H, sinh năm 1943; Nơi cư trú: thôn PT, xã AD, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Hồ Quốc Phùng; Địa chỉ: thôn 3B, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/8/2025, Hồ Văn L gặp Hồ Văn K đang đứng trước cổng nhà K ở thôn PT, xã AD, tỉnh Quảng Trị nên rủ K đi mua ma túy để sử dụng thì K đồng ý. Do không có tiền nên cả hai đưa dây chuyền bạc của L đến cầm cố cho ông Hồ Văn P được 100.000 đồng. Sau đó, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn đỏ-đen BKS 74AH-057.** chở K đi đến thôn Kỳ Nới, xã Lìa, tỉnh Quảng Trị gặp một nam thanh niên (*quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch*) mua 100.000 đồng ma túy được 08 viên nén màu hồng chứa trong mảnh bao ni long màu vàng. L nhận ma túy, đưa cho K bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó, cả hai đi về nhà K để sử dụng. Khoảng 04 giờ ngày 27/8/2025, khi cả hai đi đến đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Prin Thành, xã A Dơi, thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Quảng Trị phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngày 27/8/2025, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Trị tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Văn L và Hồ Văn K nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan.

Bản kết luận giám định số 1112/KL-KTHS ngày 04/9/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

Mẫu 08 viên nén hình trụ tròn, màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,8308g.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II C, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng tạm giữ, gồm:

- 08 (*tám*) viên nén màu hồng, hình trụ tròn, nghi là ma túy, khi tạm giữ được niêm phong trong 01 túi niêm phong ký hiệu MT1;

- 01 (*một*) mảnh nilon màu vàng sau khi bóc tách để kiểm tra, không rõ hình dạng kích thước;

- 01 (*một*) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu Đỏ Đen, gắn biển kiểm soát 74AH- 057.**, số máy: JA70E0470638, số khung: RLHJA3936RY148054.

- 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, tên chủ xe Hồ Văn Không, biển số đăng ký 74AH-057.**.

Bản cáo trạng số 23a/CT-VKS-KV7 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L, Hồ Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn L từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Hồ Văn K lý do bị cáo đã chết trước khi xét xử.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được được niêm phong trong túi giấy ký hiệu MT1112, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 (*một*) mảnh nilon màu vàng, sau khi bóc tách để kiểm tra không rõ hình dạng, kích thước.

Trả lại cho bị cáo Hồ Văn L 01 (*một*) sợi dây chuyền kim loại màu trắng dài 50cm, rộng 0.5cm.

Trả lại cho bà Hồ Thị H 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đỏ - đen, BKS 74AH-057.**, số máy: ZA70E-0470638, số khung

RLHJA3936RY148054, đã qua sử dụng và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hồ Văn K.

Về án phí: Bị cáo Hồ Văn L được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L trình bày lời bào chữa: Đồng ý với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc về hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế. Vì vậy, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn K trình bày lời bào chữa: Đồng ý với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhưng bị cáo Hồ Văn K đã chết nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 7 Điều 157, khoản 1 Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phần hình sự đối với bị cáo Hồ Văn K.

Bị cáo Hồ Văn L trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn L và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 27/8/2025, tại thôn Prin Thành, xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị, Hồ Văn L và Hồ Văn K đã bị lực lượng chức năng bắt quả tang có hành vi tàng trữ 08 viên ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bản kết luận giám định số 1112/KL-KTHS ngày 04/9/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Mẫu 08 viên nén hình trụ tròn màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,8308g. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, với tình tiết định khung “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân dẫn đến gây mất tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình do đó cần áp dụng tình tiết “*Người phạm tội đã thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, gia đình bị cáo L thuộc diện hộ nghèo theo Giấy chứng nhận số 0526/GCN-HN.CHCN ngày 01/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Hồ Văn L được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra hết sức nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung và đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy đang diễn biến ngày càng phức tạp trên địa bàn.

Đối với bị cáo Hồ Văn K đã chết tại giai đoạn chuẩn bị xét xử theo Giấy báo tử số 04, quyền số 08 ngày 18/01/2026 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị và Trích lục khai tử số 11/2026/TLKT-BS ngày 26/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã A Dơi tỉnh Quảng Trị. Vì vậy, cần áp dụng khoản 7 Điều 157, khoản 1 Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phần hình sự đối với bị cáo Hồ Văn K.

[7] Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên các bị cáo là đồng phạm trong vụ án nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hồ Văn L đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê Hồ Văn K tham gia mua ma túy về để sử dụng nên đánh giá vai trò của bị cáo Hồ Văn L cao hơn bị cáo Hồ Văn K.

[8] Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn L trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (27/01/2026) để đảm bảo thi hành án.

[9] Về xử lý vật chứng

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong túi giấy ký hiệu MT1112, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 mảnh nilon màu vàng, sau khi bóc tách để kiểm tra không rõ hình dạng, kích thước vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng dài 50cm, rộng 0.5cm là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Hồ Văn L, bị cáo đã cầm cố tại ông Hồ Văn P với số tiền 100.000 đồng để đi mua ma túy. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông P không có ý kiến gì đối với sợi dây chuyền nêu trên nên cần trả lại cho bị cáo Hồ Văn L.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đỏ-đen, BKS 74AH-057.**, số máy: ZA70E-0470638, số khung RLHJA3936RY148054, đã qua sử dụng và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hồ Văn K. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Hồ Thị H (mẹ của bị cáo K) xác định nguồn gốc chiếc xe là do bà đưa tiền nhờ bị cáo Hồ Văn K mua xe và đứng tên trên giấy tờ xe vì bà không biết chữ. Tuy nhiên, bị cáo Hồ Văn K đã chết, chiếc xe không phải là vật chứng của vụ án, vì vậy cần trả lại chiếc xe trên cho bà Hồ Thị H là có căn cứ.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Văn P không yêu cầu bị cáo Hồ Văn L phải trả lại số tiền 100.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về các vấn đề khác của vụ án

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn K, Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Trị tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với ông Hồ Văn P không biết việc bị cáo Hồ Văn L cầm cố sợi dây chuyền bạc để lấy tiền mua ma túy nên không xem xét xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn L thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí hình sự. Vì vậy, cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự đối với bị cáo Hồ Văn L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn L **03 (Ba)** năm **03 (Ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 27/8/2025.

2. Áp dụng khoản 7 Điều 157, khoản 1 Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với bị cáo Hồ Văn K.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được được niêm phong trong túi giấy ký hiệu MT1112, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 (một) mảnh nilon màu vàng, sau khi bóc tách để kiểm tra không rõ hình dạng, kích thước.

Trả lại cho bị cáo Hồ Văn L 01 (một) sợi dây chuyên kim loại màu trắng dài 50cm, rộng 0.5cm.

Trả lại cho bà Hồ Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đỏ - đen (màu xe theo thực tế hiện tại), màu sơn theo giấy tờ xe: màu đỏ, biển kiểm soát 74AH-057.**, số máy: JA70E-0470638, số khung RLHJA3936RY148054, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe, có chìa khóa xe, không có yếm xe, đèn trước của xe bị vỡ, không có gương xe, đèn xe bị vỡ và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 74004014 mang tên Hồ Văn K.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự đối với bị cáo Hồ Văn L theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/01/2026). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7, tỉnh Quảng Trị;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo Hồ Văn L;
- Người bào chữa;
- NCQLNVLQ;
- Lưu Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn